

PHÁT HUY GIÁ TRỊ KHÔNG GIAN VĂN HÓA BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

■ TS. Nguyễn Huy Phòng

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Là một bộ phận quan trọng cấu thành nên hình ảnh quốc gia, dân tộc, biển, đảo Việt Nam có vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội; an ninh - quốc phòng; giao lưu, hợp tác quốc tế. Bên cạnh những giá trị nổi bật về kinh tế, biển, đảo Việt Nam còn là nơi lưu giữ những chứng tích lịch sử của cha ông; nơi sinh tồn của biết bao thế hệ những ngư dân; nơi gặp gỡ của các nền văn minh lớn của nhân loại cùng sự hiện diện của những di sản văn hóa độc đáo của dân tộc.

Việc nhận diện đầy đủ, sâu sắc những giá trị nổi bật, đặc sắc của không gian văn hóa biển, đảo Việt Nam, để có cơ chế, chính sách phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của văn hóa biển, đảo đối với phát triển kinh tế, du lịch dịch vụ là việc làm cần thiết, nhất là trong bối cảnh hiện nay.

1. Giá trị đặc sắc của văn hóa biển, đảo Việt Nam

Với 3.260 km bờ biển, mở ra 12 hải lý và vùng đặc quyền kinh tế cùng hơn 3.000 hòn đảo lớn, nhỏ khác nhau, Việt Nam có nhiều lợi thế để phát huy nguồn lực to lớn của biển, đảo. Bên cạnh những giá trị kinh tế, biển, đảo Việt Nam còn lưu giữ những giá trị văn hóa độc đáo, đặc sắc được

kết tụ từ vẻ đẹp kỳ thú do thiên nhiên ban tặng cùng những sáng tạo của các thế hệ cư dân vùng biển, đảo qua quá trình dựng nước, giữ nước và chung sống với thiên nhiên khắc nghiệt. Những sáng tạo ấy được thể hiện sinh động qua những giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể vẫn hằng ngày, hằng giờ hiện diện trong đời sống văn hóa vật chất, tinh thần của ngư dân. Giá trị nổi bật của văn hóa biển, đảo Việt Nam được biểu hiện ở nhiều phương diện, tiêu biểu như:

Những giá trị văn hóa vật chất

Với 28 tỉnh duyên hải có biển, đảo trải dài từ vịnh Bắc Bộ, xuôi về phía Nam tới vùng biển Kiên Giang, dọc theo bờ biển, Việt Nam đã có nhiều vịnh, vịnh đẹp được UNESCO và các tổ chức du lịch quốc tế công nhận, bình chọn như di sản thiên nhiên thế giới (Vịnh Hạ Long); một trong mười bãi biển đẹp nhất châu Á (Phù Quốc), vịnh Nha Trang, Lăng Cô là thành viên của Câu lạc bộ "Các vịnh đẹp nhất thế giới"... Đây là những di sản, thắng cảnh nổi tiếng có vai trò, vị thế đặc biệt quan trọng trong phát triển du lịch dịch vụ, góp phần quảng bá vẻ đẹp tiềm ẩn và sức hấp dẫn của đất nước, con người Việt Nam.



Ngược dòng lịch sử, biển, đảo Việt Nam gắn liền với quá trình dựng nước, giữ nước của cha ông. Những câu chuyện huyền thoại, truyền thuyết về dòng dõi Tiên Rồng của dân tộc Việt gắn liền với sự tích Lạc Long Quân và Âu Cơ phân chia 50 người con theo mẹ lên núi, 50 người con theo cha xuống biển gìn giữ giang sơn, đất nước. Trải qua hàng ngàn năm chung sống với biển cả, đương đầu với biết bao hiểm họa thiên tai, những cuộc chiến chống lại âm mưu xâm lược của kẻ thù phương Bắc, phương Tây đến từ đường biển... đã để lại những dấu tích lịch sử văn hóa mà ngày nay trên các dòng sông, cửa biển (như Bạch Đằng, Bến Hải, Nhật Lệ...) vẫn còn in dấu.

Trên những hòn đảo lớn nhỏ của đất nước còn có sự hiện diện của những danh lam thắng cảnh gắn liền với những di tích lịch sử cách mạng, như di tích đánh giặc Nam Hán, Nguyên Mông ở vùng biển Vân Đồn, cửa sông Bạch Đằng (Quảng Ninh - Hải Phòng), Quảng Xương (Thanh Hóa); di tích lưu niệm các nghĩa sĩ và đồng bào hy sinh trong buổi đầu chống thực dân Pháp (1858- 1860) tại Nghĩa Trưng Khuê Trung (quận Hải Châu - Đà Nẵng). Đặc biệt là di tích đường mòn Hồ Chí Minh trên biển thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước với các điểm cầu

tàu nhận hàng, vũ khí đưa vào Nam ở Hải Phòng; các điểm tiếp nhận hàng hóa ở Phú Yên, Cà Mau và các tỉnh duyên hải miền Nam; một số con tàu không số đã bị địch phát hiện bắn phá làm hư hỏng, nhiều chiến sĩ hải quân của ta đã hy sinh trên đường làm nhiệm vụ (Vũng Rô). Gần đây nhất là di tích Hòn Đá Bạc (Cà Mau) đã ghi dấu chiến công của quân dân trong việc chống lại các âm mưu chống phá chính quyền cách mạng. Một số hòn đảo như Côn Đảo, Phú Quốc đã bị biến thành nơi giam cầm, lưu đày những người yêu nước, chiến sĩ cách mạng. Những dấu tích của nhà tù thực dân, những tấm gương anh dũng của các chiến sĩ cách mạng, những nghĩa trang liệt sĩ ở Phú Quốc, Côn Đảo, những ngôi mộ gió trên đảo Lý Sơn... là những "địa chỉ đỏ" giáo dục thế hệ trẻ về truyền thống cách mạng, về lòng yêu nước nồng nàn của ông cha ta.

Trong lòng sâu của biển, đảo, các nhà khảo cổ học đã phát hiện những di tích, di vật khảo cổ từ thời tiền, sơ sử đến thời kỳ cổ trung đại, phản ánh những nét đặc trưng của các nền văn hóa tiêu biểu của dân tộc, như văn hóa Soi Nhụ, Hạ Long (Quảng Ninh); Cái Bèo (Hải Phòng); Đông Sơn (đồng bằng Bắc Bộ); Sa Huỳnh (các tỉnh Trung, Nam Bộ); văn

hóa Đồng Nai (Nam Bộ). Các di tích khảo cổ cho thấy con người thời tiền sử trên đất nước ta không chỉ “loanh quanh” ở ven bờ mà đã tiến ra sinh sống trên các hòn đảo xa như Cát Bà (Hải Phòng), Phú Quý (Bình Thuận), Côn Đảo (Bà Rịa - Vũng Tàu), Thổ Chu, Phú Quốc (Kiên Giang), các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Đó là những chứng tích khẳng định sự xuất hiện sớm của người Việt cổ thuở khai thiên lập địa, khai sông lấn biển, gìn giữ biên cương, hải đảo.

Qua các cứ liệu lịch sử, biển, đảo Việt Nam còn là nơi gặp gỡ, giao thương của các cửa thương gia, các chuyến tàu mua bán trao đổi đến từ các nước trong khu vực và quốc tế. Những thương cảng ngày xưa như Vân Đồn, Hội An, Óc Eo vẫn còn hiện diện khá rõ qua các di chỉ khảo cổ học, qua các công trình kiến trúc độc đáo, có sự pha trộn hài hòa những nét tinh tế của truyền thống văn hóa Việt Nam và các nền văn hóa khác (như Nhật Bản, Trung Hoa, Champa...)

Những giá trị văn hóa vật thể độc đáo trong không gian văn hóa biển, đảo còn được thể hiện qua những sáng tạo của ngư dân trong chế tác công cụ lao động sinh hoạt thường ngày. Nghệ thuật đóng tàu, đan lưới, chế tác ngư cụ truyền thống, cách tạo dựng nhà cửa vùng ven biển mang những nét đặc trưng của văn hóa nông nghiệp - ngư nghiệp, tạo nên những giá trị độc đáo riêng có, phản ánh tư duy, tính cách, lối sống của những con người nơi đây.

Những giá trị văn hóa tinh thần

Bên cạnh những giá trị vật chất, không gian văn hóa biển, đảo Việt Nam còn hấp dẫn du khách trong và ngoài nước bởi những giá trị văn hóa tinh thần độc đáo, hình thành cùng với quá trình con người ý thức về biển để khai thác, phát huy những tiềm năng to lớn của biển cả phục vụ cho mục đích sinh tồn. “Nếu chỉ tính riêng ở khu vực biển, đảo hiện đang thu hút hơn 4 triệu lao động, trực tiếp và gián tiếp nuôi sống 21 triệu cư dân... Với hàng ngàn năm mưu sinh trong môi trường sông nước, ngư dân Việt Nam đã tạo nên một kho di sản văn hóa tinh thần giàu có, hết sức đa dạng và rất độc đáo”⁽¹⁾.

Nét độc đáo trong di sản văn hóa tinh thần của ngư dân trên biển, đảo thể hiện qua những nét đặc sắc trong phong tục tập quán, tín ngưỡng, lễ hội như: thờ các vị thần biển, cầu mong sự yên ổn, làm ăn an lành, thuận lợi, thể hiện ở tục

thờ cúng, cầu long vương, thủy thần. Sinh động và thực tế hơn, đó là tục thờ cá voi phổ biến trong cộng đồng cư dân ven biển từ Thanh Hóa đến Kiên Giang.

Bên cạnh đó là các lễ hội truyền thống của các cư dân vùng biển, đảo (195 lễ hội), cổ súy tinh thần cố kết cộng đồng để hỗ trợ, hợp tác cùng nhau bám biển, bảo vệ ngư trường cũng như chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc. Đó là các lễ hội gắn với nghề biển, tiêu biểu như: Lễ xông mũi thuyền ở làng chài Cửa Vạn - Quảng Ninh, Lễ nghinh Ông gắn với tục thờ cá Ông (cá voi) của dân ven biển Trung Bộ, Nam Bộ, Lễ hội Cầu Ngư, Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn, Lễ hội đèn Độc Cước cầu mong mưa thuận gió hòa. Đặc biệt là Lễ khao lễ thể linh Hoàng Sa ở huyện đảo Lý Sơn (Quảng Ngãi) để tri ân những người lính hải đội Hoàng Sa từ hàng trăm năm trước đã vượt sóng gió, ghi dấu mốc chủ quyền trên biển.

Nói về các giá trị văn hóa tinh thần của cư dân vùng biển, đảo, còn phải kể tới các ngành nghề truyền thống, chế biến thủy hải sản, như cách chế biến các món cá được làm chín không qua lửa, bí quyết làm nước nước mắm ngon, mang thương hiệu riêng của các làng chài, như Cát Bà, Vạn Phần, Phan Thiết, Phú Quốc. Bên cạnh đó là các loại hình nghệ thuật, sinh hoạt văn hóa dân gian truyền thống. Các làn điệu dân ca ví giặm, hò kéo lưới... phản ánh sinh động đời sống tâm hồn phong phú, mang đậm nét tính cách của ngư dân vùng biển: phóng khoáng, mạnh mẽ, sôi nổi, da diết, nặng tình.

Với tính chất là “một hệ thống thực thể vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình thích nghi với biển, đảo để sinh tồn”⁽²⁾, văn hóa biển, đảo Việt Nam với những giá trị đặc trưng, tiêu biểu, đã và đang trở thành nguồn lực nội sinh quan trọng, đóng góp vào sự lớn mạnh của quốc gia, dân tộc. Cùng với chiến lược phát triển kinh tế biển, khát vọng hướng ra biển lớn theo tinh thần Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII: “Phát triển mạnh kinh tế biển nhằm tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia và bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Chú trọng phát triển du lịch biển, đảo”⁽³⁾, việc khơi dậy và phát huy tiềm năng, thế mạnh văn hóa biển, đảo sẽ là yếu tố quan trọng để thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh hiện nay.

2. Những thách thức trong việc phát huy giá trị văn hóa biển, đảo

Những thách thức trong phát huy giá trị văn hóa biển, đảo Việt Nam có thể kể tới những tác nhân như:

Thứ nhất, biển, đảo Việt Nam cũng như tình hình chung của Biển Đông những năm qua chịu những tác động xấu liên quan đến những tranh chấp của nước ngoài và xâm phạm, vi phạm, đe dọa chủ quyền biển, đảo nước ta; tạo nên những biến động trên mặt trận chính trị, ngoại giao, quân sự trên vùng biển; gây ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý, tư tưởng, niềm tin, khát vọng và lý tưởng của ngư dân, khiến nhiều người không thể yên tâm đánh bắt hải sản trên ngư trường truyền thống.

Thứ hai, do địa hình nằm trong khối khí hậu nhiệt đới gió mùa, biển, đảo Việt Nam thường xuyên phải đối diện với những bất thường của thiên tai, giông bão, biển động. Các ngư dân chủ yếu đánh bắt, sinh sống ở vùng "cận duyên", ven bờ, sống rải rác, không cố định, nên việc tổ chức sinh hoạt cộng đồng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết gặp nhiều khó khăn.

Thứ ba, mặc dù những giá trị văn hóa biển, đảo là vô cùng to lớn, phong phú nhưng việc phát huy, khơi dậy thế mạnh của văn hóa biển, đảo chưa được quan tâm đúng mức. Công tác nghiên cứu, sưu tầm, khai quật các di chỉ khảo cổ học ven biển và dưới tầng sâu đại dương vẫn chưa được tiến hành bài bản, khoa học; thiếu tầm nhìn chiến lược, do những khó khăn về tài chính, nhân lực. Việc nhận diện giá trị văn hóa biển, đảo chưa đầy đủ, khách quan, mới dừng lại ở những hội thảo, hội nghị chuyên đề, chưa có những nghiên cứu, khảo sát công phu, có hiệu quả.

Thứ tư, văn hóa biển, đảo kết tinh ở hệ các giá trị di sản vật thể và phi vật thể, có vai trò đặc biệt quan trọng trong phát triển du lịch. Tuy nhiên, du lịch biển, đảo chưa phát huy hết tiềm năng công suất do cách làm, cách quảng bá du lịch thiếu chuyên nghiệp, ảnh hưởng đến việc "giữ chân" du khách. Việc kết nối các điểm, tour du lịch biển, đảo còn phân tán, manh mún, chưa tạo được các điểm nhấn để thu hút mạnh mẽ khách du lịch quốc tế.

Thứ năm, với nghề đi biển, đánh bắt thủy hải sản, yếu tố truyền nghề trong các gia đình, dòng họ là nhân tố quan trọng, bảo đảm sự trao truyền, kế thừa di sản. Nhưng thực tế hiện nay, do những khó

khăn trong việc đánh bắt, chi phí cao, nguồn lợi thủy sản suy giảm, đi biển nguy hiểm nên nhiều lao động trẻ đã tìm đến các khu công nghiệp, các vùng kinh tế trong đất liền để kiếm kế mưu sinh, tạo dựng sự nghiệp mới, khiến cho nghề đi biển thiếu lao động. Điều này đồng nghĩa với việc những giá trị văn hóa tinh thần hình thành trong không gian văn hóa biển, đảo ở một số nơi có nguy cơ bị mai một, thất truyền.

Trong bối cảnh hội nhập, giao lưu toàn cầu, giao lưu trên biển càng có ý nghĩa quan trọng, việc khai thác, phát huy lợi thế của kinh tế biển và những giá trị tiềm tàng của văn hóa biển, đảo sẽ mang lại những giá trị to lớn cho đất nước.

3. Một số giải pháp phát huy giá trị văn hóa biển, đảo

Ý thức rõ về tầm quan trọng của biển, đảo đối sự phát triển kinh tế - xã hội, từ lâu Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách cũng như dành sự quan tâm, ưu tiên đầu tư mọi nguồn lực phát triển kinh tế biển để Việt Nam trở thành "quốc gia mạnh về biển".

Ngày 6-5-1993, Bộ Chính trị khóa VII đã ban hành Nghị quyết số 03/NQ-TƯ về "Một số nhiệm vụ phát triển kinh tế biển trong những năm trước mắt"; tiếp đó, ngày 22-9-1997, Bộ Chính trị khóa VIII ra Chỉ thị số 20-CT/TƯ về "Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa"; và vào tháng 1-2007, tại Hội nghị Trung ương 4 khóa X, Đảng đã ban hành Nghị quyết về "Chiến lược phát triển kinh tế biển đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030", trong đó khẳng định: "Đến năm 2020, phấn đấu đưa nước ta trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển, bảo đảm vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền quốc gia trên biển, đảo, góp phần quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, làm cho đất nước giàu mạnh... Phấn đấu đến năm 2020, kinh tế trên biển và ven biển đóng góp khoảng 53 - 55% tổng GDP của cả nước. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội, cải thiện một bước đáng kể đời sống nhân dân vùng biển và ven biển; có thu nhập bình quân đầu người cao gấp 2 lần so với thu nhập bình quân chung của cả nước"⁽⁴⁾. Và gần đây nhất, trong Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đảng đã đề ra quyết sách quan trọng nhằm tăng cường, phát huy thế mạnh của biển, đảo Việt Nam, như: "Phát triển các khu đô thị ven biển... Đẩy nhanh điều tra cơ bản về tài nguyên, môi trường biển, đảo... Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích

người dân định cư lâu dài trên các đảo... Bảo đảm an ninh, an toàn trên biển đảo⁽¹⁾. Đây là những định hướng lớn, thể hiện quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong việc phát huy vị thế đặc biệt của biển, đảo trong phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng - an ninh và tăng cường sự hợp tác quốc tế.

Ở phương diện phát huy giá trị độc đáo của văn hóa biển đảo, trước hết cần thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp như:

Một là, với tinh chất là mục tiêu, động lực, là nguồn lực nội sinh quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa nói chung và văn hóa biển, đảo nói riêng cần được nhân rộng, phát huy mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức của cộng đồng, nhất là các thế hệ ngư dân, để họ hiểu rõ hơn về giá trị, sức mạnh của di sản văn hóa biển, đảo ở nhiều tầng lớp, phương diện, từ đó khai thác hợp lý và có thêm những sáng tạo làm giàu cho di sản văn hóa biển, đảo quê hương. Ví thế các cấp, ngành, các tổ chức xã hội cần tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng về những di sản văn hóa đang hiện diện trong đời sống thường ngày để bảo tồn, phát huy, nhân lên những giá trị tốt đẹp của loại hình văn hóa độc đáo này.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu, sưu tầm các giá trị độc đáo của văn hóa biển, đảo, nhất là những di chỉ khảo cổ học ở tầng thềm lục địa và dưới đại dương; có sự phân loại, kiểm kê di sản. Xúc tiến thành lập bảo tàng chuyên biệt về văn hóa biển, đảo. Quảng bá, giới thiệu đến đồng bào công chúng trong và ngoài nước về những vẻ đẹp của di sản văn hóa biển, đảo Việt Nam để họ tìm đến với biển, đảo, hiểu hơn về truyền thống lịch sử của cha ông, về ranh giới chủ quyền lãnh hải đất nước.

Ba là, Nhà nước cần tiếp tục có những chính sách ưu đãi, hỗ trợ khuyến khích ngư dân ra khơi bám biển. Có những cơ chế đặc thù về an sinh xã hội, giáo dục, y tế, cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cho ngư dân, giúp họ yên tâm, yêu nghề và có trách nhiệm với Tổ quốc. Cần đào tạo đội ngũ cán bộ có chuyên môn tay nghề, am hiểu về biển, đảo. Đặc biệt là cần hình thành đội ngũ các nhà chuyên gia, các nhà khoa học có kinh nghiệm, uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu văn hóa biển, đảo để khai thác, phát huy những giá trị tiềm ẩn của vùng văn hóa đặc biệt này.

Bốn là, tăng cường sự hợp tác quốc tế, tranh thủ sự ủng hộ của các nước trong khu vực và quốc tế trong việc bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh hải. Bên cạnh đó, cần tranh thủ sự hợp lực của các nhà nghiên cứu khoa học quốc tế trong việc khảo sát, nhận diện và làm lan tỏa những giá trị văn hóa biển, đảo Việt Nam, để bạn bè quốc tế hiểu và đến với Việt Nam nhiều hơn.

Năm là, phát huy giá trị văn hóa biển, đảo phải gắn liền với phát triển kinh tế, du lịch dịch vụ. Cần có chiến lược dài hạn trong việc quảng bá, xúc tiến hành trình du lịch biển, đảo Việt Nam. Xây dựng, kết nối các điểm du lịch hấp dẫn trên các đảo. Kết hợp xây dựng các không gian nghỉ dưỡng, khu nhà nghỉ cao cấp. Tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, tổ chức thành công các lễ hội dân gian, tín ngưỡng, nghi lễ mang đặc trưng vùng miền, tạo sức hấp dẫn đặc biệt cho du khách.

Có thể nói, không gian văn hóa biển, đảo Việt Nam không chỉ là không gian sinh tồn, mà đó còn là nơi hội tụ, kết tinh những những giá trị văn hóa ngàn đời của cha ông, nơi lưu giữ những ký ức lịch sử của dân tộc.

Mỗi tầng, lớp của không gian văn hóa biển, đảo đều thể hiện khát vọng sáng tạo, cống hiến của bao thế hệ người Việt Nam. Việc nhận thức đầy đủ, sâu sắc những giá trị vô giá của văn hóa biển, đảo sẽ góp phần thúc đẩy kinh tế, du lịch phát triển, củng cố sức mạnh quốc gia và đặc biệt là góp phần giáo dục thế hệ trẻ biết trân quý những giá trị văn hóa của dân tộc để chung sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay. ■

(1) (2) Nguyễn Duy Thiệu: *Nhận diện văn hóa biển - đảo Việt Nam*, Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam, số 11 (2015), tr. 79-80.

(3) (5) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H. 2016, tr. 94, 288-289.

(4) <http://dangcongsan.vn/tu-lieu-van-kien/tu-lieu-ve-dang/lich-su-dang/doc-4930201511335746.html>.